

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành  
cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 và giai đoạn  
2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-BTP ngày 09/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2021 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định (gọi tắt là Chương trình) với những nội dung chính như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

a) Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thiết thực Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ, Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 222/QĐ-BTP ngày 09/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động năm 2021 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025;

b) Kế thừa, phát huy kết quả của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2015 - 2020;

c) Triển khai đồng bộ, hiệu quả, công khai, minh bạch, ứng dụng thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đáp ứng nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp; bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực;

d) Định hướng cho các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các đơn vị, địa phương trong tỉnh;

đ) Nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa; thúc đẩy sự tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm phục vụ doanh nghiệp phát triển, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức pháp luật.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, gồm: Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; cung cấp các chính sách, đề án, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho các đơn vị, địa phương trong tỉnh; tiếp nhận phản ánh từ các doanh nghiệp nhỏ và vừa để đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết;

b) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp (tối thiểu 30% doanh nghiệp) và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao năng lực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (tối thiểu 60% cán bộ);

c) Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật thông qua nhiều hình thức khác nhau như: Tư vấn trực tiếp, tổ chức diễn đàn, đối thoại và các hoạt động tư vấn khác phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% đề nghị tư vấn của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua Chương trình đều được giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

## **II. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2021**

### **1. Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật**

Rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương.

*Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh.

*Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **2. Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý**

Cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc kết nối với các Cổng thông tin điện tử khác công khai các thông tin liên quan theo quy định tại Khoản 1 Điều 6; Khoản 5 Điều 7 và Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.

*Cơ quan chủ trì:* Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp.

*Cơ quan phối hợp:* Tòa án nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **3. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

*a) Cung cấp thông tin, bao gồm các thông tin pháp luật trong nước, thông tin pháp luật nước ngoài, pháp luật quốc tế, cảnh báo rủi ro pháp lý và chính sách của ngành, lĩnh vực, địa phương liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa (nếu có)*

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*b) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2021.

*c) Tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (đôi thoại, giải quyết các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp và các hoạt động tư vấn pháp luật trên cơ sở nhu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa)*

- *Cơ quan chủ trì:* Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có yêu cầu.

### III. NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

#### 1. Nhóm hoạt động cung cấp thông tin pháp lý

*a) Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu pháp luật*

- Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý, bao gồm:

+ Các bản án, quyết định của tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp có hiệu lực thi hành và được phép công khai hoặc kết nối trên Cổng thông tin điện tử;

+ Các văn bản trả lời của bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh đối với các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong quá trình áp dụng pháp luật;

+ Các văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật đối với các vụ việc, vướng mắc pháp lý theo yêu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu pháp luật trong và ngoài nước để hỗ trợ hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Ứng dụng các mạng xã hội để cung cấp thông tin pháp lý, tiếp nhận, giải quyết vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, giải đáp vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp trong áp dụng pháp luật theo quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp nhỏ và vừa để đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

*b) Xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên các phương tiện truyền thông*

- Xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên đài truyền hình, đài phát thanh và các phương tiện thông tin, truyền thông khác;

- Xây dựng chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời, cung cấp thông tin pháp luật về các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm nhằm đăng tải trên các Trang thông tin điện tử, mạng xã hội.

*c) Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại với doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Tổ chức các hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý theo quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Tổ chức các diễn đàn kinh doanh và pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

*d) Xây dựng bản tin, tài liệu điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*

Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,... nhằm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

*đ) Cung cấp thông tin về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông về Chương trình, cung cấp thông tin về các chính sách, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các đề án, dự án, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các sở, ngành, địa phương và các hình thức khác;

- Xây dựng, phổ biến tài liệu điện tử về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Cập nhật tình hình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi toàn tỉnh.

## **2. Nhóm hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật**

*a) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Tổ chức các chương trình, hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người quản lý, điều hành, người phụ trách công tác pháp chế và người lao động của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Xây dựng hệ thống bài giảng, tài liệu điện tử cung cấp kiến thức pháp luật đầu tư, kinh doanh, các cam kết quốc tế cần thiết cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

*b) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Tổ chức các chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Tổ chức các chương trình bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hiệu quả trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## **3. Nhóm hoạt động tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

*a) Tư vấn pháp luật qua diễn đàn, đối thoại*

- Tổ chức các hội nghị đối thoại về các chuyên đề pháp lý chuyên sâu giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hiệp hội, hội doanh nghiệp, chuyên gia, người quản lý, điều hành, người phụ trách công tác pháp chế của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Xây dựng, điều hành, quản lý chuyên mục hỏi - đáp pháp luật về đầu tư, kinh doanh trên Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương.

*b) Tư vấn qua thư điện tử, mạng xã hội và ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

- Tổ chức hoạt động tư vấn qua hệ thống thư điện tử, mạng xã hội trên cơ sở đề nghị của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Ứng dụng công nghệ thông tin và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thực hiện tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

*c) Tư vấn thông qua mạng lưới tư vấn viên pháp luật*

Trên cơ sở thông tin về mạng lưới tư vấn viên pháp luật được Bộ Tư pháp công nhận, đăng tải trên Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Bộ Tư pháp, doanh nghiệp nhỏ và vừa lựa chọn dịch vụ tư vấn pháp luật với tư vấn viên pháp luật phù hợp thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo quy định; doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc bằng phương thức điện tử đến Chương trình (thông qua Bộ Tư pháp hoặc Sở Tư pháp) đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật về vụ việc, vướng mắc theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

##### **1. Tổ chức điều hành Chương trình**

*a) Cơ chế tổ chức triển khai*

Sở Tư pháp làm cơ quan thường trực triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình.

*b) Cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết Chương trình*

- Tổ chức khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa để triển khai các hoạt động cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tư vấn pháp luật và đánh giá các hoạt động này của Chương trình;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; Quyết định số 81/QĐ-TTg và Quyết định số 222/QĐ-BTP;

- Tổ chức sơ kết hằng năm để đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Chương trình; tổng hợp các đề xuất, kiến nghị để làm căn cứ xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm tiếp theo;

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, tác động đối với đối tượng thụ hưởng, tổng hợp ý kiến phản hồi của doanh nghiệp nhỏ và vừa, các đối tượng khác có liên quan để làm cơ sở đánh giá, điều chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động hằng năm, tổng kết hoạt động của Chương trình.

## 2. Phân công trách nhiệm

### a) Trách nhiệm của Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các cá nhân, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình;

- Xây dựng, ban hành hoặc trình UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng các quy chế, quy định tổ chức và hoạt động của Chương trình;

- Hằng năm, xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để xác định cụ thể các hoạt động ưu tiên triển khai thực hiện Chương trình trong năm đó;

- Tổ chức khảo sát, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

### b) Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh cung cấp các bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến doanh nghiệp được phép công khai mà UBND tỉnh là một bên có liên quan theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc kết nối với Cổng thông tin điện tử công khai các văn bản này.

### c) Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương mình;

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đánh giá hiệu quả các hoạt động của Chương trình;

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động của Chương trình vào các chương trình, đề án, dự án, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của đơn vị theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 222/QĐ-BTP ngày 09/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của cơ quan, đơn vị, địa phương và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

### d) Trách nhiệm của các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp và các cá nhân, tổ chức có liên quan

Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Bình Định, các hiệp hội, hội doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và

quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 222/QĐ-BTP ngày 09/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình.

### **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của đơn vị, địa phương cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 30/11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

### **4. Kinh phí**

a) Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình được bố trí từ nguồn ngân sách của các đơn vị, địa phương.

b) Huy động nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án liên quan và sự hỗ trợ của tổ chức, cá nhân (nếu có).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Hiệp hội DN, DNNN trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**